

Số: /KH-SNN

Kon Tum, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH
Triển khai tổ chức cuộc vận động
Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 373/KH-BCĐ ngày 10/3/2023 của Ban chỉ đạo cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” về triển khai thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2023.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục nâng cao trách nhiệm việc tổ chức Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trong ngành Nông nghiệp và các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh nhằm góp phần thúc đẩy sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ, thương hiệu Việt; giữ vững ổn định sản xuất, kinh doanh; góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của địa phương;

- Tạo sự đồng thuận của toàn ngành, xây dựng được chất lượng hàng hoá chinh phục được người tiêu dùng trong nước, là cơ sở để phát triển kinh tế - xã hội một cách bền vững.

2. Yêu cầu

- Tăng cường công tác triển khai, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện cuộc vận động các đơn vị trực thuộc Sở, khắc phục các hạn chế, tồn tại trong triển khai CVĐ năm 2023.

- Tổ chức các hoạt động thực hiện Cuộc vận động đúng trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, hiệu quả; tránh phô trương hình thức.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức quán triệt, thông tin và vận động, khuyến khích toàn thể công chức, người lao động trong cơ quan tích cực tham gia thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” theo Kế hoạch số 373/KH-BCĐ ngày 10/3/2023 của Ban chỉ đạo Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

* Đơn vị thực hiện: Các phòng chuyên môn thuộc Sở và các đơn vị trực thuộc Sở.

* Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, các quy định pháp luật về chăn nuôi, trồng trọt, an toàn thực phẩm nông thủy sản; quảng bá sản phẩm nông lâm thủy sản đảm bảo an toàn thực phẩm; biểu dương, khuyến khích các tổ chức, cá nhân chấp hành tốt các quy định về điều kiện đảm bảo ATTP; kịp thời thông tin các cơ sở vi phạm về ATTP. Tổ chức tập huấn về mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói phục vụ nhu cầu tiêu thụ nội địa; hướng dẫn cho HTX, THT, nông dân sản xuất theo đúng quy trình, các tiêu chuẩn được cấp chứng nhận sản xuất an toàn, bền vững.

* Đơn vị thực hiện: Các phòng chuyên môn thuộc Sở và các đơn vị trực thuộc Sở.

* Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Tổ chức tập huấn về mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói phục vụ nhu cầu tiêu thụ nội địa và xuất khẩu; hướng dẫn cho HTX, THT, nông dân sản xuất theo đúng quy trình, các tiêu chuẩn được cấp chứng nhận sản xuất an toàn, bền vững. Tập huấn, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ quản lý ATTP đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

* Đơn vị thực hiện: Các phòng chuyên môn thuộc Sở và các đơn vị trực thuộc Sở.

* Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Tập trung phân loại, xác định diện tích cây trồng có lợi thế theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, trồng tập trung, quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao; vùng sản xuất đảm bảo tiêu chuẩn phục vụ tiêu thụ, gắn với nhà máy chế biến nông sản phục vụ nhu cầu xuất khẩu. Thực hiện tốt việc chuyển đổi đất trồng cây kém hiệu quả, đất có độ dốc quá lớn sang đất trồng các loại cây khác hiệu quả hơn.

* Đơn vị thực hiện: Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật phối hợp đơn vị có liên quan.

* Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Thu hút, khuyến khích, tạo điều kiện hỗ trợ về chính sách để tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển chăn nuôi.

* Đơn vị thực hiện: Chi cục Chăn nuôi và Thú y phối hợp đơn vị có liên quan.

* Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Xây dựng các Mô hình áp dụng chương trình quản lý chất lượng tiên tiến, Mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm nông thủy sản an toàn. Triển khai áp dụng quy trình thực hành nông nghiệp tốt VietGAP, VietGAHP, GlobalGAP và phát triển sản xuất nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ và các tiêu chuẩn được cấp chứng

nhận phục vụ xuất khẩu nông sản.

* Đơn vị thực hiện: Các Chi cục trực thuộc Sở phối hợp đơn vị có liên quan.

* Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

7. Các hoạt động giới thiệu, quảng bá sản phẩm thương hiệu Việt, các sản phẩm, hàng hóa đặc thù, chất lượng cao của tỉnh, sản phẩm nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn thực phẩm. Hỗ trợ các doanh nghiệp phát triển sản xuất, nâng cao sức cạnh tranh và mở rộng thị trường; xây dựng mới và duy trì các sản phẩm OCOP, an toàn thực phẩm của tỉnh nhằm bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

* Đơn vị thực hiện: Văn phòng điều phối Nông thôn mới, Chi cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Chi cục Chăn nuôi và Thú y.

* Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

8. Tổ chức thanh, kiểm tra chuyên ngành, liên ngành theo kế hoạch và đột xuất đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản; tăng cường kiểm tra, kiểm soát buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng; tàng trữ, buôn bán các chất cấm, các hóa chất, kháng sinh ngoài danh mục được phép sử dụng trong sản xuất kinh doanh; các hành vi vận chuyển thực phẩm nhập lậu, không rõ nguồn gốc, không đảm bảo ATTP trên địa bàn tỉnh, kịp thời phát hiện, cảnh báo, xử lý vi phạm hành chính các hành vi vi phạm nhằm tạo niềm tin người tiêu dùng.

* Đơn vị thực hiện: Các Chi cục trực thuộc Sở phối hợp đơn vị có liên quan.

* Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

9. Cử công chức tham gia các Hội nghị, hội thảo, các lớp đào tạo, tập huấn nghiệp vụ về quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản đảm bảo đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu tình hình mới.

* Đơn vị thực hiện: Các Chi cục trực thuộc Sở phối hợp đơn vị có liên quan.

* Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn căn cứ chức năng, thẩm quyền và nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này, định kỳ (6 tháng, 1 năm) báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Qua Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản*) để tổng hợp, tham mưu báo cáo Ban chỉ đạo tỉnh.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, đề nghị các đơn vị chủ động đề xuất gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Các phòng chuyên môn thuộc Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, VP, KH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Y Hằng